Software Requirements Specification (SRS) - Admin

1. **Project’s information**

|  |  |
| --- | --- |
| Author | Pegasus Education |
| Start date | 20/9/2023 |
| Version (Phiên bản) | 1.1.2 |
| Status | Đang thực hiện |
| Mockup | *https://www.figma.com/file/YoOYbmiA4GPCQBmLB83v2f/Untitled?type=design&node-id=124-58&mode=design&t=fLuSrxmXt1TOgXMx-0* |

1. **Document Revisions**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Date/ Ngày** | **Version Number/ Số phiên bản** | **Document Changes/ Tài liệu được thay đổi** |
| 18/10/2023 | 1.1.1 | Cập nhật các chức năng lớn của admin |
| 31/11/2023 | 1.1.2 | Bổ sung thêm một số mockup và thêm các chức năng bổ trợ cho website |

MỤC LỤC

Contents

[I. Project’s information 1](#_Toc151153532)

[II. Document Revisions 1](#_Toc151153533)

[1. Introduction 3](#_Toc151153534)

[2. Functional Requirements/ Yêu cầu chức năng 3](#_Toc151153535)

[**2.1.** **Usecase** 3](#_Toc151153536)

[**2.2.** **Functional Requirements** 4](#_Toc151153537)

[**2.2.1 Quản lý giỏ hàng** 4](#_Toc151153538)

[**2.2.2 Quản lý tài khoản** 14](#_Toc151153539)

[**2.2.3 Tìm kiếm** 22](#_Toc151153540)

[**2.2.4 Quản lý bài viết** 28](#_Toc151153541)

[**2.2.3 Liên hệ** 43](#_Toc151153542)

[**2.2.4 Quản lý danh mục khóa học** 52](#_Toc151153543)

[**2.2.5. Báo cáo thống kê** 58](#_Toc151153544)

[**2.2.6. Quản lý banner** 62](#_Toc151153545)

[3. Nonfunctional Requirements 70](#_Toc151153546)

[**3.1. Performance Requirements** 70](#_Toc151153547)

[**3.2**. **Safety Requirements** 70](#_Toc151153548)

[**3.3**. **Security Requirements** 70](#_Toc151153549)

[**3.4**. **Software Quality Attributes** 70](#_Toc151153550)

[4.1. Analysis Models 71](#_Toc151153551)

[4.2. Issues List 71](#_Toc151153552)

1. **Introduction**

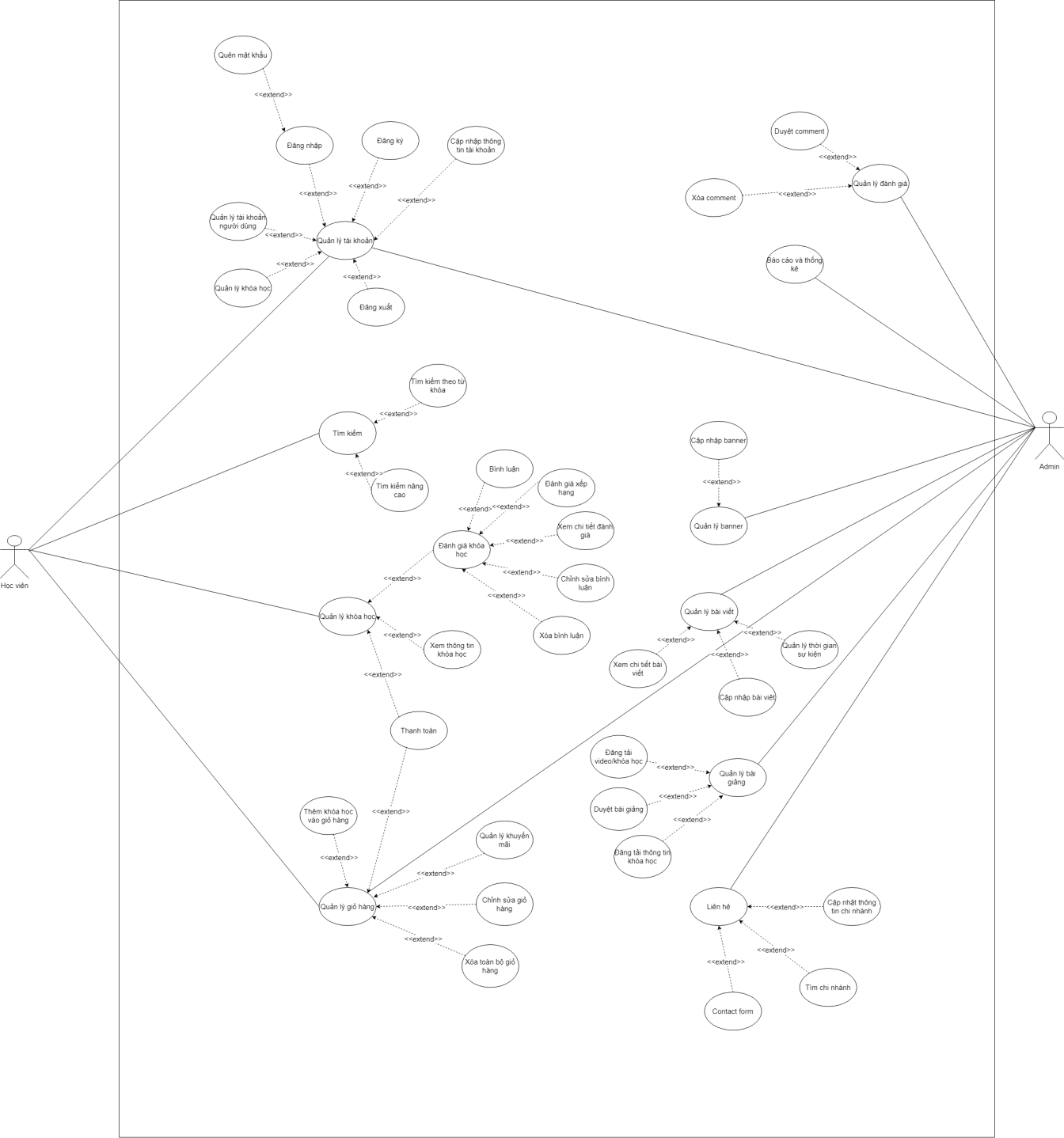
PEGASUS EDUCATION là một trang web chuyên về giáo dục tiếng Anh, cung cấp một loạt các khóa học trực tuyến và cơ hội đăng ký học offline tại trung tâm giáo dục của bạn. Trang web được thiết kế để mang lại trải nghiệm học tập tuyệt vời cho học viên và giúp họ nâng cao khả năng tiếng Anh một cách hiệu quả.

Trên trang web PEGASUS EDUCATION, bạn sẽ tìm thấy một loạt các khóa học trực tuyến phong phú, phù hợp với mọi trình độ từ cơ bản đến nâng cao. Các khóa học này được thiết kế bởi đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm và được chia thành nhiều cấp độ để phù hợp với nhu cầu học tập của từng học viên. Bằng cách tham gia vào các khóa học này, học viên có thể rèn luyện và cải thiện các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh của mình một cách toàn diện.

Ngoài ra, PEGASUS EDUCATION cũng cung cấp dịch vụ đăng ký học offline tại trung tâm giáo dục của bạn. Điều này mang đến cho học viên cơ hội gặp gỡ trực tiếp và tương tác với giảng viên chuyên nghiệp, cùng với việc học nhóm và thực hành tiếng Anh trong môi trường học tập thân thiện và đầy động lực.

Với PEGASUS EDUCATION, bạn sẽ có cơ hội trang bị cho mình kiến thức tiếng Anh vững chắc và tự tin giao tiếp trong môi trường quốc tế.

1. **Functional Requirements/ Yêu cầu chức năng**
   1. **Usecase**

****

* 1. **Functional Requirements**

**2.2.1 Quản lý giỏ hàng**

2.2.1.1 Cập nhật giỏ hàng

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý giỏ hàng trên thanh công cụ của Admin, chọn Cập nhật giỏ hàng.

**Post-condition:** Admin cập nhật được thông tin của giỏ hàng thành công

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể cập nhật khóa học vào giỏ hàng cho người dùng trên website của PE trong trường hợp người dùng không thể thêm khoá học vào giỏ hàng. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Thông tin giỏ hàng được cập nhật ngay lập tức sau khi Admin hoàn tất thao tác cập nhật |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Bảng danh sách người dùng có giỏ hàng   * Tên người dùng * Số lượng khóa học có trong giỏ hàng * Nút Xem giỏ hàng |
| 3.2 | Trang chi tiết Giỏ hàng   * Tên người dùng * Danh sách khóa học trong giỏ hàng * Nút xoá https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút thêm giỏ hàng * Nút xoá toàn bộ |
| 3.3 | Thanh tìm kiếm   * Field type: text field * Required: Không |
| 3.4 | Nút tìm kiếm https://lh7-us.googleusercontent.com/J4v0H5bjH5Iu7u8hOcYrXyAG1d0RMrYZ1xE21NTMqhsb-ixomCUTB3x6CMNRc9f2YTgBlBPD6sewEK9O0TxDCgB2uir5-Ixxb_dugO19eMrSXsB97FeZS_k_4C5cvZ39hlhXDqT2Zm03JR0KjPY-whI |
| 3.5 | Nút x |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Update realtime đồng bộ với tài khoản người dùng |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Thêm khóa học vào giỏ hàng |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý giỏ hàng trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu thêm khóa học vào giỏ hàng |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn nào nút Xem giỏ hàng của người dùng 2. Hệ thống chuyển đến trang Chi tiết giỏ hàng. 3. Admin nhấn nút thêm vào giỏ hàng,  thực hiện nhập từ khóa tìm kiếm khóa học trên thanh tìm kiếm và nhấn biểu tượng kính lúp 4. Hiển thị popup trả kết quả các khóa học phù hợp 5. Admin chọn khóa học muốn thêm vào giỏ hàng người dùng 6. Hiển thị popup “ Khóa học <tên khóa học> đã được thêm vào giỏ hàng của <tên người dùng> thành công” 7. Kết thúc Usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Khoá học được thêm vào giỏ hàng của người dùng thành công. Người dùng sau khi kết thúc phiên đăng nhập sẽ |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” |
| 7.2 | Xóa khóa học khỏi giỏ hàng |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý giỏ hàng trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa giỏ hàng |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn nào nút Xem giỏ hàng của người dùng 2. Admin nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o 3. Hệ thống hiển thị popup “ Bạn có chắc muốn khóa học ra khỏi giỏ hàng?” 4. Admin nhấn “ OK” 5. Hệ thống hiển thị popup “ Khóa học đã được xóa ra khỏi giỏ hàng của <tên người dùng>” 6. Kết thúc Usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy việc xóa giỏ hàng thì người dùng nhấn vào nút Hủy |

2.2.1.2 Quản lý Khuyến mãi

2.2.1.2.1. Tạo mã khuyến mãi

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý giỏ hàng trên thanh công cụ của Admin, vào mục quản lý khuyến mãi và đưa ra yêu cầu Tạo mã khuyến mãi.

**Post-condition:** Admin tạo được mã khuyến mã thành công, mã khuyến mãi có hiệu lực trong thời gian được cài đặt.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể tạo mã khuyến mãi mới cho người dùng sử dụng trên website của PE thông qua việc điền đầy đủ các trường thông tin được hiển thị từ màn hình pop-up của hệ thống.  Mã khuyến mãi có thể cài đặt thời gian hiệu lực nhất định hoặc không | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | N/A |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | * Nút Tạomã khuyến mãi |
| 3.2 | Bảng danh sách mã khuyến mãi   * Tên mã khuyến mãi * Giá trị * Thời gian hiệu lực * Nút chỉnh sửa https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM * Nút xoá https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o |
| 3.3 | Thanh tìm kiếm |
| 3.4 | Popup Tạo mã khuyến mãi   * Tên Mã khuyến mãi   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 20 ký tự, không được nhập khoảng trắng * Giá trị   + Field type: text field   + Required: Có * Thời gian hiệu lực   + Check box: Không giới hạn thời gian   + Ngày bắt đầu hiệu lực * Field type: Date * Required: Có * Ngày hết hiệu lực * Field type: Date * Required: Có * Nút Lưu |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | N/A |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Thêm khóa học vào giỏ hàng |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý khuyến mãi và đưa ra yêu cầu tạo mã khuyến mãi |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn nào nút Tạo mã khuyến mãi 2. Hiển thị popup Tạo mã khuyến mãi 3. Admin điền thông tin để tạo mã gồm : Tên mã khuyến mãi, giá trị khuyến mãi và thời gian hiệu lực 4. Nhấn nút lưu 5. Hiển thị popup “Mã khuyến mãi đã được tạo thành công”. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Mã khuyến mã hiển thị trong danh sách mã khuyến mãi và có hiệu lực trong thời gian cài đặt |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |

2.2.1.2.2. Cập nhật mã khuyến mãi

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý giỏ hàng trên thanh công cụ của Admin, vào mục quản lý khuyến mãi và đưa ra yêu cầu Cập nhật mã khuyến mãi.

**Post-condition:**  Admin cập nhật được mã khuyến mã thành công.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin chỉnh sửa mã khuyến mãi cho người dùng sử dụng trên website của PE bao gồm các chức năng như chỉnh sửa tên, giá trị, thời gian hiệu lực và xóa mã khuyến mãi. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Thông tin tài khoản được cập nhật ngay lập tức sau khi Admin hoàn tất thao tác cập nhật |
|  | Giúp Admin quản lý mã khuyến mãi trên hệ thống bao gồm chỉnh sửa, xóa mã khuyến mãi. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | * Nút Chỉnh sửa https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM |
| 3.2 | Popup Cập nhật mã khuyến mãi   * Tên Mã khuyến mãi   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 20 ký tự, không được nhập khoảng trắng * Giá trị   + Field type: text field   + Required: Có * Thời gian hiệu lực   + Check box: Không giới hạn thời gian   + Ngày bắt đầu hiệu lực * Field type: Date * Required: Có * Ngày hết hiệu lực * Field type: Date * Required: Có * Nút Lưu |
| 3.3 | Nút Xóa Mã khuyến mãi |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | N/A |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Chỉnh sửa mã khuyến mãi |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý khuyến mãi và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa mã khuyến mãi. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn nào nút Chỉnh sửa 2. Hiển thị popup Chỉnh sửa mã khuyến mãi 3. Admin điền thông tin muốn chỉnh sửa để tạo mã gồm : Tên mã khuyến mãi, giá trị khuyến mãi và thời gian hiệu lực   TH1: Thời gian khuyến mãi là không giới hạn, admin chọn checkbox Không giới hạn thời gian  TH2: Thời gian khuyến mãi trong có giới hạn thời gian, admin chọn ngày hiệu lực và ngày hết hiệu lực.   1. Nhấn nút lưu 2. Hiển thị popup “Mã khuyến mãi đã được chỉnh sửa thành công”. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Thông tin mã khuyến mãi được cập nhật ngay lập tức sau khi Admin hoàn tất thao tác cập nhật. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |
| 7.2 | Xóa mã khuyến mãi |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý khuyến mãi và đưa ra yêu cầu Xóa mã khuyến mãi. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn Quản lý mã khuyến mãi 2. Admin nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o của mã khuyến mãi muốn xóa 3. Hiển thị Popup “Bạn có chắc chắn muốn xóa <Tên mã khuyến mãi>” 4. Admin chọn “ Đồng ý” 5. Hiển thị popup “ Mã khuyến mãi đã được xóa thành công” 6. Kết thúc Usecase. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Thông tin mã khuyến mãi được xóa ngay lập tức sau khi admin hoàn tất cập nhật. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào nút Hủy |

**2.2.2 Quản lý tài khoản**

2.2.2.1 Quản lý tài khoản người dùng

2.2.2.1.1 Tạo tài khoản

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý tài khoản trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu tạo tài khoản

**Post-condition:**  Admin tạo tài khoản mới cho người dùng thành công

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể tạo tài khoản mới cho người dùng trên website của PE thông qua việc điền đầy đủ các trường thông tin được hiển thị từ form đăng ký của hệ thống. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp( | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Tài khoản sau khi được tạo có thể đăng nhập được ngay lập tức |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý tài khoản trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa tài khoản |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Danh sách Tài khoản   * Gồm các thông tin: Tên tài khoản, Số điện thoại, Khóa học, Ngày đăng ký * Link xem chi tiết (tại trường Tên tài khoản người dùng) * Nút Tạo mới tài khoản |
| 3.2 | Pop-up Tạo tài khoản   * Tên tài khoản   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 20 ký tự, không được nhập khoảng trắng * Họ và tên   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 50 ký tự bao gồm cả khoảng trắng * Ngày sinh   + Field type: Date   + Required: Có * Địa chỉ   + Field type: Text field   + Requied: Có   + Giới hạn nhập 150 ký tự bao gồm cả khoảng trắng * Email   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 50 ký tự, không được nhập khoảng trắng   + Định dạng email hợp lệ là phải thỏa mãn các điều kiện sau:     - Chứa local-part: 123@gmail.com,...     - Chứa domain name     - Ký tự @ nằm giữa local-part và domain name     - Tối thiếu 1 dấu chấm và tối đa 2 dấu chấm ở domain name. Ví dụ: 123@gmail.com.vn     - Chữ cái có thể là in thường hoặc in hoa     - Có thể có ký tự đặc biệt: \_ hoặc - * Số điện thoại   + Field type: number   + Required: Có   + Giới hạn nhập 10 ký tự * Mật khẩu   + Field type: text field   + Required: Có   + Độ dài từ 8 ký tự trở lên không chứa khoảng trắng * Nhập lại mật khẩu   + Field type: text field   + Required: Có   + Nhập lại đúng mật khẩu ở trên * Nút Tạo tài khoản * Hình Ảnh đại diện và nút Thêm ảnh đại diện |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Tài khoản sau khi tạo sẽ có thể đăng nhập ngay lập tức |
| 4.2 | Thông tin tài khoản được lưu trữ và đồng bộ ngay vào database của hệ thống |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Tạo tài khoản |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý tài khoản trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu tạo tài khoản |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào nút Tạo tài khoản 2. Hệ thống hiển thị pop-up điền thông tin đăng ký tài khoản cho người dùng 3. Admin điền đủ các trường thông tin bắt buộc 4. Admin nhấn nút Tạo tài khoản 5. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE 3. Trong trường hợp tên tài khoản đã tồn tại thì hiển thị thông báo “Tài khoản đã tồn tại trong hệ thống” 4. Trong trường hợp số điện thoại tài khoản đã tồn tại thì hiển thị thông báo “Số điện thoại đã tồn tại trong hệ thống” |

2.2.2.1.2 Cập nhật thông tin tài khoản

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý tài khoản trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa hoặc chỉnh sửa thông tin tài khoản

**Post-condition:**  Admin cập nhật được thông tin của tài khoản người dùng.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể cập nhật tài khoản mới cho người dùng trên website của PE gồm các chức năng như Chỉnh sửa thông tin tài khoản và Xóa thông tin tài khoản. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Thông tin tài khoản được cập nhật ngay lập tức sau khi Admin hoàn tất thao tác cập nhật |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý tài khoản trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa tài khoản |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Danh sách Tài khoản   * Gồm các thông tin: Tên tài khoản, Số điện thoại, Khóa học, Ngày đăng ký * Link xem chi tiết (Tên tài khoản người dùng) * Nút Tạo mới tài khoản * Nút Xóa tài khoản |
| 3.2 | Pop-up Thông tin tài khoản   * Tên tài khoản   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 20 ký tự, không được nhập khoảng trắng * Họ và tên   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 50 ký tự bao gồm cả khoảng trắng * Ngày sinh   + Field type: Date   + Required: Có * Địa chỉ   + Field type: Text field   + Requied: Có   + Giới hạn nhập 150 ký tự bao gồm cả khoảng trắng * Email   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 50 ký tự, không được nhập khoảng trắng   + Định dạng email hợp lệ là phải thỏa mãn các điều kiện sau:     - Chứa local-part: 123@gmail.com,...     - Chứa domain name     - Ký tự @ nằm giữa local-part và domain name     - Tối thiếu 1 dấu chấm và tối đa 2 dấu chấm ở domain name. Ví dụ: 123@gmail.com.vn     - Chữ cái có thể là in thường hoặc in hoa     - Có thể có ký tự đặc biệt: \_ hoặc - * Số điện thoại   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 50 ký tự không cho nhập khoảng trắng, bắt đầu bằng chữ số 0 * Mật khẩu   + Field type: text field   + Required: Có   + Nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/EGx_lsqfbkYSIF-NNL6JWYO56OcRsCnH2eb82USqQ8b1WASB7ODSqpv7KR8CvuVRnV6mfbECBT9UM4W6GHAJbfqrzrKW9Nzdd8WVX6HGkQKe8ewAmQFA8RXhzBXcFmcoRSYQmlPz6u6lmzkKOHBlhMcđể hiện mật khẩu   + Độ dài từ 8 ký tự trở lên không chứa khoảng trắng * Nút Xóa tài khoản   + Nút Đồng ý   + Nút Hủy * Nút Cập nhật thông tin * Nút Lưu * Hình Ảnh đại diện và nút Đổi ảnh đại diện      * Trang instagram bao gồm: * Sidebar:   + Navigation:     - Tìm kiếm     - Khám Phá     - Reels     - Tin nhắn     - Tạo (Icon)     - Trang cá nhân     - Threads     - Xem thêm (Icon) * Section content:   + Story (Ảnh)   + Bảng tin:     - Avatar(Ảnh)     - Username     - Giờ đăng     - Xem thêm(Icon)     - Sidebanner (Ảnh hoặc bài post của bảng tin)     - Button Lịke (Icon)     - Button Comment (Icon)     - Button Share (Icon)     - Button Flash(Icon) * Sidebar (Bên phải)   + Tài khoản của tôi   + Link Text: Chuyển   + Title: Gợi ý cho bạn   + Link text Xem tất cả   + Hiển thị các gợi ý tài khoản:     - Avatar     - Username     - Link text Theo dõi * Trang khám phá:   + Sidebar: Tương tự   + Section content     - Ảnh, Video hoặc Content     - Khi hover vào nội dung Ảnh, Video hoặc Content xuất hiện button Like(Icon + Lượt Like) hoặc Comment (Icon + Lượt Comment) |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Tài khoản sau khi được cập nhật thông tin sẽ được thay đổi trên tài khoản user ngay sau khi user kết thúc phiên làm việc (đăng xuất) và đăng nhập lại |
| 4.2 | Thông tin tài khoản sau khi được chỉnh sửa sẽ được đồng bộ ngay vào database của hệ thống |
| 4.3 | Thông tin về tài khoản bị xóa vẫn sẽ còn lưu ở database |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Chỉnh sửa thông tin tài khoản |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý tài khoản trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa thông tin tài khoản |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào Tên tài khoản người dùng 2. Hệ thống hiển thị pop-up Thông tin tài khoản 3. Admin chọn vào nút Cập nhật thông tin 4. Admin thực hiện thao tác thay đổi các thông tin mong muốn 5. Admin nhấn nút Lưu 6. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE 3. Trong trường hợp khi chỉnh sửa thì tên tài khoản đã tồn tại thì hiển thị thông báo “Tài khoản đã tồn tại trong hệ thống” 4. Trong trường hợp khi chỉnh sửa thì số điện thoại đã tồn tại thì hiển thị thông báo “Số điện thoại đã tồn tại trong hệ thống” |
| 7.2 | Xóa tài khoản |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý tài khoản trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa tài khoản |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào Tên tài khoản 2. Hệ thống hiển thị pop-up Thông tin tài khoản 3. Admin chọn vào nút Xóa tài khoản 4. Màn hình hiển thị pop-up xác nhận “Bạn có đồng ý xóa tài khoản này không?” 5. Admin chọn nút Đồng ý 6. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào nút Hủy hoặc nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |

**2.2.3 Tìm kiếm**

2.2.3.1 Tìm kiếm bằng từ khóa

**Pre-condition:** Người dùng truy cập vào website, nhấn vào thanh tìm kiếm, nhập từ khóa và nhấn nút tìm kiếm.

**Post-condition:** Hệ thống hiển thị các kết quả liên quan đến từ khóa tìm kiếm.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Hệ thống phép người dùng tìm kiếm khóa học bằng cách nhập từ khóa tìm kiếm trên thanh tìm kiếm và nhấn nút tìm kiếm.  Hệ thống sẽ đưa ra kết quả của từ khóa tìm kiếm và gợi ý những kết quả khác liên quan đến từ khóa tìm kiếm.  Hệ thống sẽ tự động ghi nhớ từ khóa đã được tìm kiếm.  Sau khi tìm được kết quả theo từ khóa thì người dùng có thể chọn một khóa học để xem chi tiết thông tin khóa học đó, có thể thêm vào giỏ hàng hoặc thanh toán ngay. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Người dùng truy cập vào trang web và không cần đăng nhập/đăng ký để tìm kiếm khóa học. |
| 2.2 | Hệ thống có khả năng tương thích với lỗi chính tả nhỏ hay từ khóa không dấu , có thể đưa ra những kết quả liên quan |
| 2.3 | Hệ thống có khả năng gợi ý từ khóa tìm kiếm và ghi nhớ từ khóa tìm kiếm. |
| 2.4 | Thời gian trả kết quả tối đa 5 giây. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Thanh tìm kiếm  ·         Type: input  ·         Field type: text field  Required: Không |
| 3.2 | Nút tìm kiếm có icon hình kính lúp. |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Tốc độ xử lý tác vụ tối đa 5 giây, sau 5 giây vẫn chưa ra kết quả thì hệ thống sẽ thông báo “ Tốc độ internet chậm, bạn vui lòng thử lại” |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Người dùng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm. |
| 5.2 | Người dùng nhập đúng tên khóa học có trong hệ thống. |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Tìm kiếm bằng từ khóa |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Học viên, giảng viên, admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Người dùng truy cập vào website, nhấn vào thanh công cụ tìm kiếm, nhập từ khóa và nhấn nút tìm kiếm. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Người dùng nhấn vào thanh tìm kiếm 2. Người dùng nhập từ khóa tìm kiếm và nhấn nút tìm kiếm. 3. Hệ thống hiển thị những khóa học theo từ khóa và những khóa học khác có liên quan. 4. Người dùng tìm kiếm khóa học mong muốn và nhấn vào xem chi tiết. 5. Trường hợp người dùng tìm kiếm khóa học không có trong hệ thống hoặc sai lỗi chính tả thì hệ thống hiển thị ( Rất tiếc, Pegasus không tìm thấy kết quả nào phù hợp với từ khóa “ abc”) 6. Kết thúc usecase. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Người dùng phải tìm kiếm khóa học có trong hệ thống Pegasus.  Người dùng nhập từ khóa sai chính tả không quá 2 chữ cái trong 1 từ. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | Người dùng có thể tìm kiếm bằng cách chọn các danh mục khóa học ở trang chủ và sử dụng tìm kiếm nâng cao.  Người dùng có thể tìm kiếm khóa học bằng cách truy cập vào link liên kết tới trang PE. |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | Tốc độ xử lý tác vụ tối đa 5 giây, sau 5 giây vẫn chưa ra kết quả thì hệ thống sẽ thông báo “ Tốc độ internet chậm, bạn vui lòng thử lại”  Người dùng nhập ký tự sai chính tả hoặc không có trong hệ thống thì hệ thống sẽ thông báo ( Rất tiếc, Pegasus không tìm thấy kết quả nào phù hợp với từ khóa “ abc”)  Hệ thống quá tải khi có quá nhiều user truy cập cùng lúc. |

2.2.3.2 Tìm kiếm nâng cao

**Pre-condition:** Người dùng truy cập vào website, chọn vào một danh mục khóa học bất kỳ.

**Post-condition:** Hệ thống hiển thị các kết quả liên quan sau khi áp dụng tìm kiếm nâng cao.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Hệ thống phép người dùng tìm kiếm khóa học bằng cách sử dụng chức năng tìm kiếm nâng cao để thu hẹp phạm vi tìm kiếm , đáp ứng các tiêu chí mà người dùng lựa chọn.  Hệ thống sẽ đưa ra kết quả đáp ứng tiêu chí mà người dùng đã lựa chọn trong chức năng tìm kiếm nâng cao.  Sau khi tìm được kết quả theo chức năng tìm kiếm nâng cao thì người dùng có thể chọn một khóa học để xem chi tiết thông tin khóa học đó, có thể thêm vào giỏ hàng hoặc thanh toán ngay. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Người dùng truy cập vào trang web và không cần đăng nhập/đăng ký để sử dụng tìm kiếm nâng cao và xem chi tiết khóa học. |
| 2.2 | Người dùng phải vào một danh mục khóa học bất kỳ để sử dụng chức năng tìm kiếm nâng cao. |
| 2.3 | Người dùng vào danh mục khóa học không/chưa sử dụng tìm kiếm nâng cao thì hệ thống mặc định hiển thị tất cả các kết quả liên quan đến danh mục khóa học đã chọn. |
| 2.4 | Thời gian trả kết quả tối đa 5 giây. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Trang danh mục khóa học:  Nút **Bộ lọc**:   * Field type: Drop down list * Requied: Có * Tick chọn các Xếp hạng * Tick chọn các hình thức * Tích chọn giá |
| 3.2 | Nút đánh số trang hiển thị kết quả tìm kiếm. |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Tốc độ xử lý tác vụ tối đa 5 giây, sau 5 giây vẫn chưa ra kết quả thì hệ thống sẽ thông báo “ Tốc độ internet chậm, bạn vui lòng thử lại” |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Người dùng vào một danh mục khóa học bất kỳ để sử dụng chức năng tìm kiếm nâng cao. |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Tìm kiếm nâng cao |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Học viên, giảng viên, admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Người dùng truy cập vào website, chọn vào một danh mục khóa học bất kỳ. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Người dùng nhấn nút bộ lọc. 2. Hệ thống hiển thị các phân loại cho khóa học để người dùng lựa chọn như ( Xếp hạng, Hình thức, Giá). 3. Người dùng lựa chọn các phân loại để tìm kiếm. 4. Hệ thống hiển thị các kết quả sau khi người dùng đã thực hiện tìm kiếm nâng cao. 5. Kết thúc usecase. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | Người dùng có thể tìm kiếm khóa học bằng chức năng tìm kiếm bằng từ khóa.  Người dùng có thể tìm kiếm khóa học bằng cách truy cập vào link liên kết tới trang PE. |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | Tốc độ xử lý tác vụ tối đa 5 giây, sau 5 giây vẫn chưa ra kết quả thì hệ thống sẽ thông báo “ Tốc độ internet chậm, bạn vui lòng thử lại”  Hệ thống quá tải khi có quá nhiều user truy cập cùng lúc. |

**2.2.4 Quản lý bài viết**

2.2.4.1 Cập nhật bài viết

2.2.4.1.1 Tạo bài viết

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu tạo bài viết

**Post-condition:**  Admin tạo bài viết mới thành công và hiển thị lên trên trang tin tức của website PE

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể tạo bài viết mới trên website của PE thông qua việc điền đầy đủ các trường thông tin được hiển thị từ màn hình pop-up của hệ thống.  Ngoài ra, Admin còn có thể tải thêm các hình ảnh cho từng bài viết tương ứng. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Bài viết sau khi được tạo sẽ được đưa lên trang đầu của phần bài viết ở mục Tin tức |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý bài viết trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa bài viết |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Màn hình danh sách bài viết   * Nút Tạo mới bài viết * Thanh tìm kiếm * Thanh lọc danh mục * Nút Xóa bài viết https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa bài viết https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM * Nút Xóa tất cả |
| 3.2 | Pop-up Tạo bài viết   * Tiêu đề   + Field type: text field   + Required: Có   + Placeholder “Tiêu đề”   + Giới hạn nhập 100 ký tự kể cả khoảng cách * Thanh “Chọn danh mục” và biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/jSXHtngYnTVXSbtjrujBNM9hn14MTmtVQhm-aXEKPq2WKlJ1DRNxH6dS5OyJ-qdgu4kG6h28nNKxKFy-qv3GVVTR0yNJ85jSagFee_wluEHR5FVXKcCSbpvgGZCNprKBHg3F9D4LORo2hgKlNA9KpzI   + Drop down list gồm các danh mục bài viết như Tin tức, Tuyển dụng.   + Field type: number (tin tức và tuyển dụng) * Khung nội dung của bài viết   + Field type: text field   + Required: Có   + Placeholder “Nội dung” * Nút tải ảnh lên https://lh7-us.googleusercontent.com/Qnou_fgeHDidqqVFv-e-DTSxLrV-FsqYNbSffJZr0ep-nk1LtmWqiu_vwQHXrvmuQZvYai3uJ4M3je5O9gGj-tocu2YbMSpLys2BpWnnmIol6SNCyNWWR76kBR8W7F--ZOhO5fnGk2Pm-SSeKns0B0Q * Nút Đăng * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Thông tin bài viết được lưu trữ và đồng bộ ngay vào database của hệ thống sau khi Admin thực hiện đăng tải. |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Tạo bài viết |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu tạo bài viết |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào nút Tạo bài viết 2. Hệ thống hiển thị pop-up Tạo bài viết 3. Admin điền đủ các trường thông tin bắt buộc của pop-up 4. Admin nhấn nút Đăng 5. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác tạo bài viết thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhEđể tắt màn hình pop-up |

2.2.4.1.2 Chỉnh sửa bài viết

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa bài viết

**Post-condition:**  Admin chỉnh sửa thông tin trong bài viết thành công và đồng bộ các thay đổi từ Admin lên trang web PE.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể chỉnh sửa các thông tin có trong bài viết trên website của PE tại màn hình pop-up của hệ thống, có thể thay đổi các hình ảnh trong bài viết.  Hệ thống có thể hỗ trợ cho Admin tìm kiếm thông qua chức năng Lọc Danh mục bài viết (Tìm kiếm nâng cao) và Tìm kiếm bài viết (Tìm kiếm bằng từ khóa) | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Bài viết sau khi được chỉnh sửa sẽ được cập nhật ngay lập tức trên hệ thống PE |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý bài viết trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa bài viết |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Danh sách bài viết   * Nút Tạo mới bài viết * Thanh tìm kiếm * Thanh lọc danh mục * Nút Xóa bài viết https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa bài viết https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM * Nút Xóa tất cả |
| 3.2 | Pop-up Chỉnh sửa bài viết   * Tiêu đề   + Field type: text field   + Required: Có   + Placeholder “Tiêu đề”   + Giới hạn nhập 100 ký tự kể cả khoảng cách * Thanh “Chọn danh mục” và biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/jSXHtngYnTVXSbtjrujBNM9hn14MTmtVQhm-aXEKPq2WKlJ1DRNxH6dS5OyJ-qdgu4kG6h28nNKxKFy-qv3GVVTR0yNJ85jSagFee_wluEHR5FVXKcCSbpvgGZCNprKBHg3F9D4LORo2hgKlNA9KpzI   + Drop down list gồm các danh mục bài viết như Tin tức, Tuyển dụng.   + Field type: number * Khung nội dung của bài viết   + Field type: text field   + Required: Có   + Placeholder “Nội dung” * Nút tải ảnh lên https://lh7-us.googleusercontent.com/Qnou_fgeHDidqqVFv-e-DTSxLrV-FsqYNbSffJZr0ep-nk1LtmWqiu_vwQHXrvmuQZvYai3uJ4M3je5O9gGj-tocu2YbMSpLys2BpWnnmIol6SNCyNWWR76kBR8W7F--ZOhO5fnGk2Pm-SSeKns0B0Q * Nút Lưu * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Thông tin bài viết được đồng bộ vào database của hệ thống ngay sau khi Admin thực hiện cập nhật |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Chỉnh sửa bài viết |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa bài viết |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào nút chỉnh sửa bài viết https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTMcủa bài viết muốn chỉnh sửa 2. Hệ thống hiển thị pop-up các thông tin của bài viết cho người dùng thay đổi 3. Admin thực hiện thay đổi các thông tin cần thay đổi của bài viết 4. Admin nhấn nút Lưu 5. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác chỉnh sửa bài viết thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |

2.2.4.1.3 Xóa bài viết

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa bài viết

**Post-condition:**  Admin xóa bài viết thành công trên website và bài viết mất khỏi website PE

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể xóa bài viết trên website của PE  Hệ thống có thể hỗ trợ cho Admin tìm kiếm bài viết thông qua chức năng Lọc Danh mục bài viết (Tìm kiếm nâng cao) và Tìm kiếm bài viết (Tìm kiếm bằng từ khóa) | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Bài viết sau khi được xóa sẽ được hệ thống xóa ngay lập tức trên hệ thống PE |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý bài viết trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa bài viết |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Danh sách bài viết   * Nút Tạo mới bài viết * Thanh tìm kiếm * Thanh lọc danh mục * Nút Xóa bài viết https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa bài viết https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM * Nút Xóa tất cả |
| 3.2 | Pop-up Thông báo “Bạn có đồng ý xóa bài viết này không?”   * Nút Hủy * Nút Xác nhận * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Bài viết sau khi bị xóa sẽ vẫn được lưu ở database |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Xóa bài viết |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa bài viết |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào nút Xóa bài viết https://lh7-us.googleusercontent.com/C8h9w03F8a44WTS_O3NZL9PvneahPThmyzpPycQIkicP0Q4PD942QOn6IDUMAzi854EHwkDkGAipsiwQ9XgfRT-T4bwRmRb4SPbH1aWZq8YGPxaiZIaZYpSIWmegrLLsJjQ_w-tNc2lJPzoOuHyZyj0của bài viết muốn xóa 2. Hệ thống hiển thị pop-up Thông báo “Bạn có đồng ý xóa bài viết này không” 3. Admin chọn nút Đồng ý 4. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | Nếu người dùng muốn xóa toàn bộ các bài viết thì chọn nút Xóa tất cả tại thành công cụ của mục bài viết |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào nút Hủy hoặc nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE để tắt màn hình pop-up 3. Trong trường hợp người dùng muốn Xóa toàn bộ bài viết nhưng không có bài viết nào trên hệ thống cả thì màn hình sẽ hiển thị “Không có bài viết nào đang tồn tại trên hệ thống” |

2.2.4.2 Quản lý sự kiện

2.2.4.2.1 Thêm mới sự kiện

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu thêm mới sự kiện

**Post-condition:**  Admin thêm mới sự kiện vào lịch của website

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể thêm mới các sự kiện sẽ diễn ra sắp đến vào bộ lịch trong website để các  học viên cũng như giảng viên có thể xem và chuẩn bị cho các ngày sự kiện sắp đến. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Sự kiện sau khi được thêm mới sẽ được hiển thị trong bộ lịch, hiển thị chính xác ngày mà Admin đã thiết lập |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý sự kiện trên hệ thống bao gồm việc thêm, chỉnh sửa, xóa sự kiện |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Danh sách sự kiện   * Nút Tạo mới sự kiện * Thanh lọc thời gian (theo tháng) * Nút Xóa sự kiện https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa sự kiện https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM * Lịch |
| 3.2 | Pop-up Tạo mới sự kiện   * Tên sự kiện   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 100 ký tự kể cả khoảng cách * Thời gian   + Required: Có   + Field type: date * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE * Nút Đăng |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Sự kiện sau khi được tạo mới sẽ liền được lưu trữ tại database |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Thêm mới sự kiện |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu tạo mới sự kiện |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào nút chỉnh Tạo mới sự kiện tại thanh công cụ của trang Danh sách sự kiện 2. Hệ thống hiển thị pop-up các thông tin của sự kiện 3. Admin thực hiện điền các thông tin của sự kiện cần tạo mới vào màn hình pop-up 4. Admin nhấn nút Đăng 5. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người dùng muốn hủy thao tác Tạo sự kiện thì người dùng nhấn vào nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE để tắt màn hình pop-up |

2.2.4.2.2 Chỉnh sửa sự kiện

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa sự kiện

**Post-condition:**  Admin chỉnh sửa các thông tin sự kiện thành công

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể chỉnh sửa các thông tin có trong sự kiện đã tạo trên website của PE tại màn hình pop-up của hệ thống.  Hệ thống  hỗ trợ cho Admin chức năng lọc theo thời gian để có thể tìm kiếm sự kiện một cách nhanh chóng. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Sự kiện sau khi được chỉnh sửa thông tin thì sẽ được cập nhật ngay lập tức trên hệ thống website PE |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý sự kiện trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa sự kiện |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Danh sách sự kiện   * Nút Tạo mới sự kiện * Thanh lọc thời gian (theo tháng) * Nút Xóa sự kiện https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa sự kiện https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM * Lịch |
| 3.2 | Pop-up Chỉnh sửa thông tin sự kiện   * Tên sự kiện   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 100 ký tự kể cả khoảng cách * Thời gian   + Required: Có   + Field type: date * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE * Nút Cập nhật |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Sự kiện sau khi được chỉnh sửa thông tin sẽ liền được cập nhật tại database |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Chỉnh sửa sự kiện |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa sự kiện |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào nút chỉnh sửa sự kiện https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTMcủa sự kiện muốn chỉnh sửa 2. Hệ thống hiển thị pop-up các thông tin của sự kiện cho người dùng thay đổi 3. Admin thực hiện thay đổi các thông tin cần thay đổi của sự kiện đó 4. Admin nhấn nút Cập nhật 5. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người dùng muốn hủy thao tác Chỉnh sửa sự kiện thì người dùng nhấn vào nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE để tắt màn hình pop-up Chỉnh sửa thông tin sự kiện |

2.2.4.2.3 Xóa sự kiện

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa sự kiện

**Post-condition:**  Admin xóa sự kiện trên hệ thống PE thành công

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể xóa sự kiện trên lịch của website PE  Hệ thống có thể hỗ trợ cho Admin tìm kiếm bài viết thông qua chức năng Lọc theo thời gian | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Bài viết sau khi được xóa sẽ được cập nhật ngay lập tức trên hệ thống website PE |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý sự kiện trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa sự kiện |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Danh sách sự kiện   * Nút Tạo mới sự kiện * Thanh lọc thời gian (theo tháng) * Nút Xóa sự kiện https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa sự kiện https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM * Bảng lịch |
| 3.2 | Pop-up Thông báo “Bạn có đồng ý xóa sự kiện này không?”   * Nút Hủy * Nút Xác nhận * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Sự kiện sau khi bị xóa sẽ vẫn được lưu ở database của hệ thống PE |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Xóa sự kiện |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa sự kiện |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào nút Xóa sự kiện https://lh7-us.googleusercontent.com/C8h9w03F8a44WTS_O3NZL9PvneahPThmyzpPycQIkicP0Q4PD942QOn6IDUMAzi854EHwkDkGAipsiwQ9XgfRT-T4bwRmRb4SPbH1aWZq8YGPxaiZIaZYpSIWmegrLLsJjQ_w-tNc2lJPzoOuHyZyj0của sự kiện muốn xóa 2. Hệ thống hiển thị pop-up Thông báo “Bạn có đồng ý xóa sự kiện này không” 3. Admin chọn nút Đồng ý 4. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | Nếu người dùng muốn xóa toàn bộ các bài viết thì chọn nút Xóa tất cả tại thành công cụ của mục sự kiện |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp sau khi màn hình đã hiển thị pop-up nhưng người dùng không muốn xóa sự kiện nữa thì người dùng nhấn nút Hủy hoặc là nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE để đóng pop-up lại 3. Trong trường hợp người dùng muốn Xóa toàn bộ sự kiện nhưng không có sự kiện nào trên hệ thống cả thì màn hình sẽ hiển thị “Không có sự kiện nào đang tồn tại trên hệ thống” |

**2.2.3 Liên hệ**

2.2.3.1. Quản lý chi nhánh

2.2.3.1.1. Thêm mới chi nhánh

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý Liên hệ trên thanh công cụ của Admin, vào mục quản lý chi nhánh và đưa ra yêu cầu Tạo mới chi nhánh

**Post-condition:** Admin tạo được chi nhánh mới thành công.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể thêm chi nhánh mới vào hệ thống chi nhánh của PE.  Chi nhánh được thêm có đầy đủ thông tin về Tên, địa chỉ, sđt và được định vị trên bản đồ. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Chi nhánh có đầy đủ thông tin và  được liên kết với định vị trên google map. Chỉ có admin mới có thể sử dụng chức năng này. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | * Bảng danh sách chi nhánh * Tên chi nhánh * Số điện thoại * Địa chỉ * Nút chỉnh sửa https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM * Nút xoá https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Thanh tìm kiếm |
| 3.2 | * Nút Tạo chi nhánh. |
| 3.3 | Popup Tạo chi nhánh   * Tên chi nhánh   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 20 ký tự, không được nhập khoảng trắng * Số điện thoại   + Field type: text field   + Required: Có * Địa chỉ   + Field type: text   + Required: Có * Định vị google map:   + Field type: text   + Required: Có * Nút tải ảnh lên https://lh7-us.googleusercontent.com/wcD-iajqQp7ow8ySOhK0P3KOHIMj_hW4jqbTfOemS81Gnh6QPsnDU0uDiRG2xMA4nbCZVrj1uP01HKje2CjMsloy7NFld76jMWWATAoONxZ9ZTWImXFAqJ0Zxb_BueoEbg92m3Xc1BNDinWc-N8psHM * Nút Tạo |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | N/A |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Thêm chi nhánh |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý liên hệ, chọn quản lý chi nhánh và đưa ra yêu cầu tạo chi nhánh mới. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn nào nút Tạo chi nhánh 2. Hiển thị popup Tạo chi nhánh 3. Admin điền thông tin để tạo mã gồm : Tên chi nhánh, địa chỉ, sđt, hình ảnh chi nhánh và link định vị google map. 4. Nhấn nút Tạo 5. Hiển thị popup “Chi nhánh đã được tạo thành công”. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Chi nhánh mới hiển thị trong danh sách chi nhánh.  Khi click vào nút Tìm trên bản đồ trên giao diện người dùng, chi nhánh được định vị trên bản đồ. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhEhoặc nút Huỷ |

2.2.3.1.2. Cập nhật chi nhánh

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý Liên hệ trên thanh công cụ của Admin, vào mục quản lý chi nhánh và đưa ra yêu cầu Cập nhật chi nhánh

**Post-condition:**  Admin cập nhật chi nhánh thành công.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin chỉnh sửa thông tin các chi nhánh trong hệ thống chi nhánh của PE, bao gồm các thông tin Tên chi nhánh, địa chỉ, số điện thoại, định vị trên bản đồ hoặc xoá chi nhánh ra khỏi hệ thống. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Thông tin tài khoản được cập nhật ngay lập tức sau khi Admin hoàn tất thao tác cập nhật |
|  | Giúp Admin quản lý các chi nhánh trên hệ thống bao gồm chỉnh sửa, xóa chi nhánh. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | * Nút Chỉnh sửa https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM |
| 3.2 | Popup Chỉnh sửa chi nhánh   * Tên chi nhánh   + Field type: text field   + Required: Có   + Giới hạn nhập 20 ký tự, không được nhập khoảng trắng * Số điện thoại   + Field type: text field   + Required: Có * Địa chỉ   + Field type: text   + Required: Có * Định vị google map:   + Field type: text   + Required: Có * Nút Lưu * Nút Huỷ |
| 3.3 | Nút Xóa https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | N/A |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Chỉnh sửa chi nhánh |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý chi nhánh và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa Chi nhánh |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn nào nút Chỉnh sửa https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM 2. Hiển thị popup Chỉnh sửa chi nhánh 3. Admin điền thông tin chỉnh sửa chi nhánh gồm : Tên chi nhánh, địa chỉ, sđt và link định vị google map. 4. Nhấn nút Lưu 5. Hiển thị popup “Thông tin chi nhánh đã được thay đổi thành công. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Thông tin chi nhánh được cập nhật ngay lập tức sau khi Admin hoàn tất thao tác cập nhật. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” |
| 7.2 | Xóa chi nhánh |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý khuyến mãi và đưa ra yêu cầu Xóa chi nhánh. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn Quản lý Chi nhánh 2. Admin nhấn vào biểu tượng Thùng rác https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o của chi nhánh muốn xóa 3. Hiển thị Popup “Bạn có chắc chắn muốn xóa <Tên chi nhánh>” 4. Admin chọn “ Đồng ý” 5. Hiển thị popup “ Chi nhánh đã được xóa thành công” 6. Kết thúc Usecase. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Thông tin mã khuyến mãi được xóa ngay lập tức sau khi admin hoàn tất cập nhật. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhEcủa popup hoặc nút Huỷ. |

2.2.3.2. Quản lý liên hệ

2.2.3.1. Xuất dữ liệu liên hệ

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý liên hệ và đưa ra yêu cầu xuất file dữ liệu liên hệ

**Post-condition:**  File liên hệ dưới dạng Excel được tải xuống thành công.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin xem danh sách email khách hàng đăng kí thông qua contact form và có thể xuất dữ liệu ra file Excel. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Admin có thể xuất được dữ liệu ra file excel. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Màn hình danh sách liên hệ   * Thanh tìm kiếm * Thanh lọc * Danh sách liên hệ * Email * Ngày đăng ký |
| 3.2 | * Nút xuất file https://lh7-us.googleusercontent.com/YK5dlQBURiYrNe9Yxbvl4fbdm6jimHLU4DG-R_E2EOKydebd_sE666o8hqgKw8Wxhhqm46Kbqkj3h8pmzNj2n8MHk_Gz49UGbg61L7ioIEKKW5qsuOLHVIBe9MPIVVHl8MZqLbRxTR5-Nh0VkFl8tf4 |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | N/A |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | Xuất được dữ liệu dưới dạng file Excel |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Xuất dữ liệu liên hệ |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý liên hệ, xem danh sách liên hệ và đưa ra yêu cầu xuất file. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn Quản lý liên hệ 2. Hệ thống hiển thị danh sách các liên hệ bao gồm email và ngày đăng ký. 3. Admin nhấn vào biểu tượng Xuất file https://lh7-us.googleusercontent.com/YK5dlQBURiYrNe9Yxbvl4fbdm6jimHLU4DG-R_E2EOKydebd_sE666o8hqgKw8Wxhhqm46Kbqkj3h8pmzNj2n8MHk_Gz49UGbg61L7ioIEKKW5qsuOLHVIBe9MPIVVHl8MZqLbRxTR5-Nh0VkFl8tf4 4. Admin chọn thư mục lưu, nhấn đồng ý tải xuống 5. File được tại xuống. 6. Kết thúc usecase. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | File được tải xuống dưới dạng excel thành công. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” |

**2.2.4 Quản lý danh mục khóa học**

2.2.4.1. Quản lý khóa học

2.2.4.1.1 Tạo khóa học

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý danh mục khóa học trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu tạo khóa học.

**Post-condition:**  Admin tạo khóa học mới thành công.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể tạo khóa học mới trên website của PE thông qua việc điền đầy đủ các trường thông tin được hiển thị từ màn hình pop-up của hệ thống.  Một khóa có đầy đủ thuộc tính như : tên khóa học, mô tả khóa học, thông tin giảng viên, các phần nội dung bài học kèm theo video bài giảng tương ứng, đánh giá xếp hạng, phần bình luận. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Khóa học được tạo mới sẽ được hiện lên đầu của trang danh mục khóa học tương ứng với khóa học vừa được tạo. |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý khóa học trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa khóa học. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Màn hình hiển thị các danh mục khóa học.  Trang hiển thị danh sách các khóa học của một danh mục khóa học.   * Nút **Tạo** * Thanh tìm kiếm * Nút **Xóa** * Field type: bootstrap dropdown ( hiện 2 button nhỏ: **Chọn các khóa học** và **Xóa tất cả )** * Nút chỉnh sửa có biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/1XL26NvI8mlpsfUGwkBJzyAZCiEH9tyuPswzZBjz6XiH7Fb-v68-V8OOwmXPZdTVGSmlTXn9Imq1DfWTlguBebLCkDp3dqB5LsCvfdaduixOo2ztOwSKRxkr8RVqOnty-FZVeNnraiRp9Z4bMWLDil8 (Hiện trên mỗi khóa học) |
| 3.2 | Pop-up Tạo khóa học   * Tên khóa học   + Field type: text field   + Required: Có   + Placeholder “Tên khóa học”   + Giới hạn nhập 100 ký tự kể cả khoảng cách * Khung mô tả khóa học * Khung thông tin giảng viên * Khung nội dung của khóa học( tiêu đề mỗi phần )   + Field type: text field   + Required: Có * Nút tải video lên https://lh7-us.googleusercontent.com/wcD-iajqQp7ow8ySOhK0P3KOHIMj_hW4jqbTfOemS81Gnh6QPsnDU0uDiRG2xMA4nbCZVrj1uP01HKje2CjMsloy7NFld76jMWWATAoONxZ9ZTWImXFAqJ0Zxb_BueoEbg92m3Xc1BNDinWc-N8psHM( video cho từng phần tương ứng) * Nút tải ảnh lên    https://lh7-us.googleusercontent.com/Qnou_fgeHDidqqVFv-e-DTSxLrV-FsqYNbSffJZr0ep-nk1LtmWqiu_vwQHXrvmuQZvYai3uJ4M3je5O9gGj-tocu2YbMSpLys2BpWnnmIol6SNCyNWWR76kBR8W7F--ZOhO5fnGk2Pm-SSeKns0B0Q ( ảnh đại diện khóa học)   + Field type: text field   + Required: không * Nút **Đăng** * Nút **Hủy** * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Khóa học tạo mới được lưu trữ ngay vào database của hệ thống sau khi đăng tải. |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Tạo khóa học |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý danh mục khóa học trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu tạo khóa học. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn và mục quản lý khóa học trên thanh công cụ 2. Hệ thống hiển thị các danh mục khóa học trong PE 3. Admin chọn một khóa danh mục khóa bất kỳ 4. Hệ thống hiển thị danh sách các khóa học trong danh mục khóa học tương đương. 5. Admin nhấn nút **Tạo** 6. Hệ thống hiển thị popup các thông tin khóa học để đăng tải 7. Admin điền thông tin khóa học đầy đủ. 8. Admin nhấn nút **Đăng** 9. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Khóa học được hiển thị ngay trên hệ thống khi admin hoàn thành việc tạo khóa học mới. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác tạo bài viết thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhEhoặc nhấn nút **Hủy.** |

2.2.4.1.2 Cập nhập khóa học

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý danh mục khóa học trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu cập nhập khóa học.

**Post-condition:**  Admin cập nhập khóa học thành công.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể chỉnh sửa các thông tin của khóa học hoặc xóa khóa học trên website của PE tại màn hình của hệ thống.  Hệ thống có thể hỗ trợ cho Admin tìm kiếm các khóa học thông qua chức năng tìm kiếm bằng từ khóa. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Khóa học sau khi được chỉnh sửa sẽ được cập nhật ngay lập tức trên hệ thống PE |
| 2.2 | Khóa học sau khi được xóa sẽ không còn hiện trên hệ thống của PE. |
| 2.3 | Giúp Admin quản lý khóa học trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa khóa học. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Trang hiển thị danh sách các khóa học  Nút **Xóa**   * Field type: bootstrap dropdown ( hiện 2 button nhỏ: **Chọn các khóa học** và **Xóa tất cả )**   Nút chỉnh sửa khóa học có biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTMtrên mỗi khóa học. |
| 3.2 | Pop-up Chỉnh sửa khóa học   * Tên khóa học   + Field type: text field   + Required: Có   + Placeholder “Tên khóa học”   + Giới hạn nhập 100 ký tự kể cả khoảng cách * Khung mô tả khóa học * Khung thông tin giảng viên * Khung nội dung của khóa học( tiêu đề mỗi phần )   + Field type: text field   + Required: Có * Nút tải video lên https://lh7-us.googleusercontent.com/wcD-iajqQp7ow8ySOhK0P3KOHIMj_hW4jqbTfOemS81Gnh6QPsnDU0uDiRG2xMA4nbCZVrj1uP01HKje2CjMsloy7NFld76jMWWATAoONxZ9ZTWImXFAqJ0Zxb_BueoEbg92m3Xc1BNDinWc-N8psHM( video cho từng phần tương ứng) * Nút tải ảnh lên    https://lh7-us.googleusercontent.com/Qnou_fgeHDidqqVFv-e-DTSxLrV-FsqYNbSffJZr0ep-nk1LtmWqiu_vwQHXrvmuQZvYai3uJ4M3je5O9gGj-tocu2YbMSpLys2BpWnnmIol6SNCyNWWR76kBR8W7F--ZOhO5fnGk2Pm-SSeKns0B0Q ( ảnh đại diện khóa học)   + Field type: text field   + Required: không * Nút **Hủy** * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE * Nút **Cập nhật** |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Thông tin khóa học cập nhập được lưu trữ ngay vào database của hệ thống sau khi đăng tải. |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Cập nhập khóa học |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý danh mục khóa học trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu cập nhập khóa học. |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | Trường hợp Admin muốn chỉnh sửa thông tin khóa học trên hệ thống.   1. Admin chọn vào nút chỉnh sửa khóa học có biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTMcủa khóa học muốn chỉnh sửa 2. Hệ thống hiển thị pop-up các thông tin của khóa học cho người dùng chỉnh sửa 3. Admin thực hiện thay đổi các thông tin cần thay đổi của khóa học 4. Admin nhấn nút **Cập nhật**   Trường hợp Admin muốn xóa khóa học ra khỏi hệ thống.   1. Admin chọn nút Xóa góc phải phía trên màn hình 2. Hệ thống xổ xuống 2 button nhỏ là **Chọn các khóa học** và **Xóa tất cả.** 3. TH1: Admin nhấn nút **Chọn các khóa học**, hệ thống hiện các ô nhỏ để người dùng tick chọn khóa học nào cần chọn. Người dùng tick chọn các khóa học cần chọn và nhấn nút Xóa.   TH2: Admin nhấn nút Xóa tất cả, hệ thống sẽ xóa hết tất cả khóa trong danh mục khóa học tương ứng.   1. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Thông tin khóa học được cập nhập ngay trên hệ thống khi admin hoàn thành việc cập nhập khóa học. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác chỉnh sửa bài viết thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhEhoặc nhấn nút **Hủy.** |

**2.2.5. Báo cáo thống kê**

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Báo cáo thống kê và đưa ra yêu cầu xem và rút báo cáo thống kê.

**Post-condition:**  Admin xem và rút được báo cáo thống kê thành công.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể xem báo cáo thống kê  theo thời gian về doanh thu khoá học, số lượng học viên, số lượng khoá học offline và online, các khoá học đạt doanh thu cao nhất.  Báo cáo thống kê được thể hiện dưới dạng biểu đồ và thống kê chi tiết, có thể rút được báo cáo dưới dạng Excel, cho phép tải xuống tối đa 1000 dòng. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Biểu đồ phải cung cấp một góc nhìn tổng quan và chi tiết về các mục cần báo cáo,  từ đó hỗ trợ admin trong việc đưa ra quyết định chiến lược và tối ưu hóa doanh thu. |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Thanh lọc thời gian |
| 3.2 | Thanh thống kê số lượng   * Doanh thu học phí * Số lượng học viên * Số lượng khoá học |
| 3.3 | Biểu đồ Thống kê doanh thu học phí   * Biểu đồ đường có thể hiện so sánh với cùng kì theo thời gian * Linktext Xuất file> * Chú thích cho đường thể hiện trên biểu đồ * Tổng doanh thu học phí   https://lh7-us.googleusercontent.com/32b2oMrKxSDPRoW_q9-NBaI7g64fnjJKBBpTH-ncfUCmmf8MaRP7VxITxa5xwX-jEJsP5kf-mLVlBGXhDFqBi7IcNOnkPrA0TbF1gX4XMAPdAZlY0HmSNthbxi6c4jMYqZ7RT6LDJeaH9-Y-2iy0lBQ |
| 3.4 | Bảng danh sách học viên   * Ảnh đại diện của học viên * Tên học viên * Số điện thoại * Tên khoá học đăng kí * Ngày đăng kí * Loại hình học (online/offline) * Textlink Xem hồ sơ   Textlink Xuất file> |
| 3.5 | Biểu đồ tròn thống kê tỉ lệ danh mục khoá học online/offline   * Danh mục toeic * Danh mục ielts * Danh mục Giao tiếp * Danh mục Luyện thi   https://lh7-us.googleusercontent.com/bopetQYyPNSh9trzrV9owsnehDELWv6dXj-IUQYumbCrAToW2DJjK8cTZLUpZCZG41uBKiCYVkyy562hmQ6mUeWrZ3J9rCNuLLtlPHZTZkC2BuqsdJx30_vBLoi4bywaQpIOEMhUAJc02Pw94S1rEek  Textlink Xuất file> |
| 3.6 | Biểu đồ tròn thống kê khoá học   * Tổng số lượng khoá học được đăng kí * Thể hiện tỉ lệ các khoá học được mua * Chú thích biểu đồ   Text link Xuất file> |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Báo cáo phải thể hiện đồng nhất và realtime. |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | Báo cáo thống kê  theo thời gian về doanh thu khoá học, số lượng học viên, số lượng khoá học offline và online, các khoá học đạt doanh thu cao nhất. |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Xem báo cáo thống kê theo thời gian |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Báo cáo thống kê trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu lọc theo giời gian |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin click thanh lọc thời gian 2. Thanh lọc xổ xuống list gồm: tháng này,  3 tháng, năm này, tuỳ chỉnh. 3. Admin chọn thời gian và hệ thống hiển thị biểu đồ theo đơn vị thời gian được chọn 4. Kết thúc Usecase. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | Biểu đồ hiển thị đúng theo số liệu và đồng nhất số liệu giữa các biểu đồ với nhau. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” |
| 7.2 | Xuất file |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Báo cáo thống kê trên thanh công cụ của Admin, lọc theo giời gian và đưa ra yêu cầu xuất file |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn thời gian và hệ thống hiển thị biểu đồ theo đơn vị thời gian được chọn 2. Admin nhấn vào textlink Xuất file trên biểu đồ hoặc bảng mà admin muốn xem chi tiết số liệu. 3. Admin chọn thư mục lưu, nhấn đồng ý tải xuống 4. File được tải xuống. 5. Kết thúc usecase. |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | File được tải xuống thành công dưới dạng Excel. |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” |

**2.2.6. Quản lý banner**

2.2.6.1. Cập nhật banner

2.2.6.1.1 Tạo banner

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý banner trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu tạo banner mới

**Post-condition:**  Admin tạo banner mới thành công và hiển thị đúng trang mà Admin đã thiết lập

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể tạo banner mới trên website của PE thông qua việc điền đầy đủ các trường thông tin được hiển thị từ màn hình pop-up của hệ thống.  Admin có thể tải các ảnh banner lên hệ thống và thiết lập thời gian và vị trí cho các banner. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Banner sau khi được tạo sẽ dựa vào thời gian được thiết lập để hiển thị đúng vị trí trên website |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý banner trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa banner |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Màn hình danh sách banner   * Chứa các trường thông tin như: Hình ảnh banner, Nội dung banner * 4 tab trang: Trang chủ, Giới thiệu, Blog, Tuyển dụng * Nút Xóa tất cả * Nút Tạo mới banner * Nút Xóa banner https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa banner https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM |
| 3.2 | Pop-up tạo mới banner   * Hình ảnh banner   + Field type: text field   + Required: Có * Nút tải ảnh banner lên https://lh7-us.googleusercontent.com/Qnou_fgeHDidqqVFv-e-DTSxLrV-FsqYNbSffJZr0ep-nk1LtmWqiu_vwQHXrvmuQZvYai3uJ4M3je5O9gGj-tocu2YbMSpLys2BpWnnmIol6SNCyNWWR76kBR8W7F--ZOhO5fnGk2Pm-SSeKns0B0Q * Nội dung banner   + Field type: text field   + Required: không * Nút Đăng * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Thông tin banner được lưu trữ và đồng bộ ngay vào database của hệ thống sau khi Admin thực hiện đăng tải. |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Tạo banner |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý banner trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu tạo banner mới |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn tab trang mà mong muốn tạo banner 2. Admin nhấn nút Tạo banner 3. Hệ thống hiển thị pop-up Tạo banner 4. Admin điền đủ các trường thông tin bắt buộc của pop-up đó 5. Admin nhấn nút Đăng 6. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác tạo banner thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhEđể tắt màn hình pop-up |

2.2.6.1.2 Chỉnh sửa banner

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý banner trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa banner

**Post-condition:**  Admin chỉnh sửa thông tin trong banner thành công và đồng bộ các thay đổi banner lên trang web PE.

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể chỉnh sửa các thông tin có trong banner của PE tại màn hình pop-up của hệ thống, có thể thay đổi các hình ảnh cũng như nội dung của banner tại từng trang cụ thể. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Banner sau khi được chỉnh sửa sẽ được cập nhật thông tin ngay lập tức trên hệ thống website PE |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý banner trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa banner |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Màn hình danh sách banner   * Chứa các trường thông tin như: Hình ảnh banner, Nội dung banner * 4 tab trang: Trang chủ, Giới thiệu, Blog, Tuyển dụng * Nút Xóa tất cả * Nút Tạo mới banner * Nút Xóa banner https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa banner https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM |
| 3.2 | Pop-up Thông tin banner   * Hình ảnh banner   + Field type: text field   + Required: Có * Nút tải ảnh banner lên https://lh7-us.googleusercontent.com/Qnou_fgeHDidqqVFv-e-DTSxLrV-FsqYNbSffJZr0ep-nk1LtmWqiu_vwQHXrvmuQZvYai3uJ4M3je5O9gGj-tocu2YbMSpLys2BpWnnmIol6SNCyNWWR76kBR8W7F--ZOhO5fnGk2Pm-SSeKns0B0Q * Nội dung banner   + Field type: text field   + Required: không * Nút Lưu * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Thông tin banner được đồng bộ vào database của hệ thống ngay sau khi Admin thực hiện cập nhật |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Chỉnh sửa banner |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý banner trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu chỉnh sửa banner |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn vào tab trang muốn sửa banner 2. Admin chọn vào nút chỉnh sửa banner https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTMcủa banner muốn chỉnh sửa 3. Hệ thống hiển thị pop-up Thông tin của banner cho người dùng thay đổi 4. Admin thực hiện chỉnh sửa các thông tin muốn đổi của banner đó 5. Admin nhấn nút Lưu 6. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | N/A |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác chỉnh sửa banner thì người dùng nhấn vào biểu tượng https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE để tắt màn hình pop-up |

2.2.6.1.3 Xóa banner

**Pre-condition:** Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý bài viết trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa banner

**Post-condition:**  Admin xóa banner thành công trên website và banner sẽ mất khỏi website PE

|  |  |
| --- | --- |
| 1.     Proposed Business State/ Kế hoạch đề xuất | |
| Cho phép Admin có thể xóa banner tại từng trang có banner của hệ thống website PE. | |
| 2.     Business Requirements/ Yêu cầu từ phía doanh nghiệp | |
| ID | Requirement |
| 2.1 | Banner sau khi được xóa sẽ được hệ thống xóa ngay lập tức trên hệ thống PE |
| 2.2 | Giúp Admin quản lý banner trên hệ thống bao gồm tạo, chỉnh sửa, xóa banner |
| 3.     Functional Requirement/ Yêu cầu về chức năng | |
| ID | Requirement |
| 3.1 | Màn hình danh sách banner   * Chứa các trường thông tin như: Hình ảnh banner, Nội dung banner * 4 tab trang: Trang chủ, Giới thiệu, Blog, Tuyển dụng * Nút Xóa tất cả * Nút Tạo mới banner * Nút Xóa banner https://lh7-us.googleusercontent.com/t3HfCANIhDzgxBaucbXIr1FcBWFFcERF_q5JIOzuE20EFhLMFqrw_WzAhOZ_UnuwvLsxLpXE2WlvuoZ2MxWAYj6MbiGu8qLlGWalhozeoif2sgIfP7eJSOf2m5M0Vm79q4SLvuZm6HdRnXh5bcRnD1o * Nút Chỉnh sửa banner https://lh7-us.googleusercontent.com/IbWwbggcwxIr4cQHV_51H9LlgyfF4myLL38M6bC7aYt4pESiLo9hBLHuU0ofqGUSOnEJsfxP7y3uySSz3e2BOCSwHI5jhDfy5Ti7ypol9WHclH7fRRismFzNcrQ9wxTknrX2QG6O105eJPSyZBZkiTM |
| 3.2 | Pop-up “ Bạn có đồng ý xóa banner này không”   * Nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE * Nút Hủy * Nút Đồng ý |
| 4.     Non - Functional Requirement/ Yêu cầu phi chức năng | |
| ID | Requirement |
| 4.1 | Banner sau khi bị xóa sẽ vẫn được lưu ở database của hệ thống |
| 5.     User Requirement/ Yêu cầu về người dùng | |
| ID | Requirement |
| 5.1 | Tài khoản người dùng phải là tài khoản Admin |
| 6.     Reporting Requirement/ Yêu cầu báo cáo | |
| ID | Requirement |
| 6.1 | N/A |
| 7.     Use case/ Trường hợp sử dụng | |
| 7.1 | Xóa banner |
| Actor (Internal user, External user, System) / Đối tượng tham gia | Admin |
| Preconditions/ Điều kiện cần để thực hiện use case | Admin truy cập vào hệ thống PE thành công, chọn vào mục Quản lý banner trên thanh công cụ của Admin và đưa ra yêu cầu xóa banner |
| Triggers/ Hành động để thực hiện use case trên hệ thống | 1. Admin chọn tab trang có chứa banner muốn xóa 2. Admin chọn vào nút Xóa banner https://lh7-us.googleusercontent.com/C8h9w03F8a44WTS_O3NZL9PvneahPThmyzpPycQIkicP0Q4PD942QOn6IDUMAzi854EHwkDkGAipsiwQ9XgfRT-T4bwRmRb4SPbH1aWZq8YGPxaiZIaZYpSIWmegrLLsJjQ_w-tNc2lJPzoOuHyZyj0của banner dó 3. Hệ thống hiển thị pop-up Thông báo “Bạn có đồng ý xóa banner này không” 4. Admin chọn nút Đồng ý 5. Kết thúc usecase |
| Success Criteria/ Tiêu chí thành công của Use case | N/A |
| Alternatives/ Giải pháp thay thế | Nếu người dùng muốn xóa toàn bộ các banner thì chọn nút Xóa tất cả tại thành công cụ |
| Exceptions/ Các trường hợp khác | 1. Trong trường hợp có lỗi xảy ra trên hệ thống thì màn hình hiển thị “Đã có lỗi xảy ra, vui lòng thử lại” 2. Trong trường hợp người muốn hủy thao tác Xóa banner thì người dùng nhấn vào nút Hủy hoặc nút https://lh7-us.googleusercontent.com/0yYQk0g7NyuA2R45f5-ms0TlESvAinTEvej01X3EmmmR-ijfbIm0EzVFcUza6su__MHu7SeV2aVy7lzbGc8_casfG_sEVNQh5NZudim1eW7DyYcew25bp3G6Enj3QYKWrcRLbSY2FR8UMPPeSK-HfhE để tắt màn hình pop-up 3. Trong trường hợp người dùng muốn Xóa toàn bộ bài viết nhưng không có bài viết nào trên hệ thống cả thì màn hình sẽ hiển thị “Không có banner nào đang tồn tại trên hệ thống” |

# 3. Nonfunctional Requirements

**3.1. Performance Requirements**

Hệ thống có thể hoạt động tốt khi có khoảng 1000 user hoạt động cùng một lúc trên website.

**3.2**. **Safety Requirements**

Yêu cầu đối với hệ thống CSDL

·   Có khả năng lưu trữ dữ liệu với dung lượng lớn, tính ổn định cao

·   Có khả năng backup dữ liệu định kỳ đảm bảo thông tin không bị mất

·   Có cơ chế phục hồi dữ liệu khi hệ thống gặp sự cố nhằm đưa hệ thống hoạt động trở lại nhanh chóng

·   Đặc biệt có trang bị các hệ thống ngăn chặn hacker xâm nhập

**3.3**. **Security Requirements**

Yêu cầu về bảo mật

·   Hệ thống phải đáp ứng khả năng đảm bảo an toàn, bảo mật theo nhiều mức

·   Đảm bảo an toàn thông tin cá nhân của người dùng và các giao dịch trực tuyến

·   Có cơ chế xác thực OTP qua số điện thoại

·   Có cơ chế theo dõi, giám sát và kiểm tra lịch sử hoạt động của từng tài khoản trên hệ thống

·   Toàn bộ dữ liệu cần được quản lý phải được lưu trữ trong CSDL được mã hóa và đảm bảo quyền truy cập chặt chẽ

**3.4**. **Software Quality Attributes**

- Yêu cầu về tốc độ xử lý

·   Tốc độ xử lý các chức năng nhanh, không tạo cho khách hàng cảm giác khó chịu khi đợi hệ thống xử lý

- Yêu cầu về giao diện

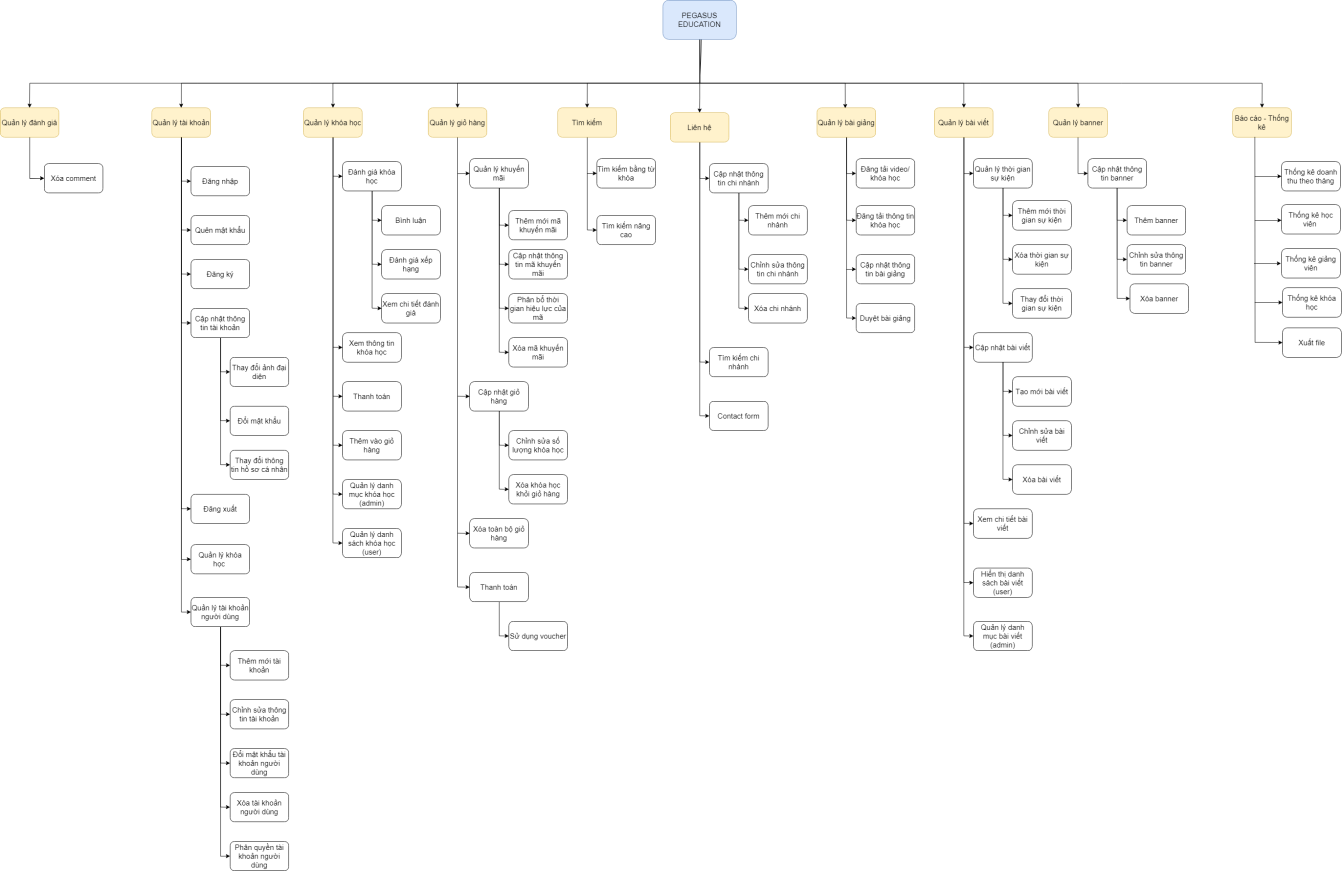
·   Đảm bảo giao diện đơn giản, đẹp, bắt mắt, dễ nhìn và cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết

·   Thao tác đơn giản dễ sử dụng

·   Cho phép sử dụng 2 ngôn ngữ là Tiếng Việt, Tiếng Anh

·   Với mỗi loại người dùng thì sẽ hiển thị tương ứng các chức năng với phần việc chuyên trách của họ, giúp người dùng sử dụng dễ dàng và hiệu quả mà ít gặp rắc rối hơn

## 4.1. Analysis Models



*Hình 2: Mô hình phân rã chức năng (BFD)*

## 4.2. Issues List

*N/A*